

Bản án số: **342/2024/HSST**

Ngày: 28/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Thư

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Hiệp và ông Chu Văn Hùng

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Đức Chính - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Diệu Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2024 tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 332/2024/HSST ngày 06/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 345/QĐXXST - HS ngày 13/11/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức H**; Sinh ngày 21 tháng 3 năm 2002.

Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT: xóm 3, thôn 4, xã Đại Lào, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông: Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1967 và bà: Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1967; gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư; vợ con: Chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: không

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên, bị bắt tạm giam từ ngày 30/06/2024 đến nay. (Có mặt).

Người bị hại: Chị Nguyễn Thanh Trà, sinh năm 2002 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Nhân Hòa, xã Thịnh Đức, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Người làm chứng: 1. Bà Vũ Thị Yến, sinh năm 1966 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Nhân Hòa, xã Thịnh Đức, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

2. Ông Nguyễn Văn Minh, sinh năm 1962(Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 02, phường Tân Thịnh, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 6/2024, Nguyễn Đức H thuê trọ tại Nhà nghỉ Minh Đức thuộc tổ 02, phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên do ông Nguyễn Văn Minh (sinh năm 1962, HKTT: tổ 02, phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên) là chủ nhà nghỉ. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 29/6/2024, H mượn 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, BKS: 20E1 - 012.14 của chủ nhà nghỉ là ông Nguyễn Văn Minh đi đến khu vực ngã tư Hoàng Gia thuộc phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên thì H nhìn thấy chị Nguyễn Thanh Trà (sinh năm 2002, HKTT: Xóm Nhân Hòa, xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng, BKS: 20B2-346.08 trên đường nên H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của chị Trà. H đi theo chị Trà từ phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên đến ngã ba Dốc Lim thì rẽ trái được khoảng 05 km đến khu vực xóm Nhân Hòa, xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên thì H thấy chị Trà rẽ phải vào sân nhà chị Trà và đứng trước cửa. Lúc đó khoảng 00 giờ 50 phút, H quan sát thấy trời đang mưa, khu vực nhà chị Trà vắng vẻ nên H điều khiển xe quay lại, để xe mô tô tại vị trí mép đường bên trái cách nhà chị Trà khoảng 05m rồi đi bộ tiến sát lại phía sau chị Trà, H dùng tay phải siết cổ chị Trà, tay trái nắm lấy tay trái của Trà và đe dọa “Im mồm, mày la lên tao giết chết” và hỏi có tiền không thì chị Trà nói không có tiền mặt và đưa ví ra cho H xem. H tiếp tục dùng tay phải siết cổ chị Trà và dùng tay trái lục lọi túi đeo chéo của chị Trà nhưng không có tiền. Sau đó, H hỏi chị Trà tài khoản ngân hàng có tiền không thì chị Trà nói không có. Lúc này, H thấy chị Trà đang cầm trên tay phải 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR, màu vàng nên H dùng tay phải bịt miệng chị Trà còn tay trái cướp lấy chiếc điện thoại, chị Trà chống cự và dùng tay cào cấu tay trái của H, chị Trà kêu lên “Cướp, cướp...” nhưng H vẫn giật được chiếc điện thoại và bỏ chạy lên xe mô tô đi về nhà nghỉ Minh Đức. Chị Trà làm đơn trình báo công an nội dung sự việc như nêu trên.

Đến khoảng 09 giờ ngày 29/6/2024, H kiểm tra chiếc điện thoại cướp được của chị Trà, thấy có khoá màn hình. Thông qua sim điện thoại lắp trong máy, H lấy được thông tin tài khoản Facebook của chị Trà mang tên “Thanh Trà” và biết được chị Trà sinh ngày 21/02/2002, H nhập mật khẩu là ngày sinh của chị Trà thì mở được khoá màn hình điện thoại và thấy chị Trà đã khoá tài khoản Icloud và FaceID. H biết khó bán được điện thoại bị khoá tài khoản Icloud và FaceID nên H lập tài khoản Facebook mang tên “Đức Dương” và kết bạn với tài khoản Facebook

“Thanh Trà” của chị Trà rồi nhắn tin cho chị Trà giả danh là người mua được điện thoại và thỏa thuận cho chị Trà chuộc lại điện thoại với giá 800.000 đồng, chị Trà đồng ý và hẹn H chuộc điện thoại tại khu vực ký túc xá trường Đại học Nông lâm Thái Nguyên. Đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, khi H đang ở khu vực tổ 09, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên thì bị tổ công tác của Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện, tiến hành kiểm tra và đưa về trụ sở làm việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 124/KL-HĐĐGTS ngày 17/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Thành phố Thái Nguyên, kết luận: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XR, màu vàng, dung lượng 64GB, đã qua sử dụng, có giá trị là 3.800.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, lời khai của H phù hợp với đơn trình báo, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận định giá tài sản, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: + 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR, màu vàng, dung lượng 64GB, đã qua sử dụng. Hiện đã trả lại cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thanh Trà quản lý và sử dụng.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen bạc, gắn BKS: 20E1- 012.14, đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm loại mũ thời trang nửa đầu, màu tím, trên mũ có logo và chữ “HELLO KITTY”, đã qua sử dụng. Hiện đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn Minh quản lý và sử dụng.

+ 01 USB nhãn hiệu Kingston, dung lượng 2GB, đã qua sử dụng. Chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Phân dân sự: Chị Nguyễn Thanh Trà và ông Nguyễn Văn Minh không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại bản cáo trạng số 334/CT – VKSTPTN ngày 05/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội “Cướp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ quyền công tố đã công bố bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Cướp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Đức H từ 03 năm 6 tháng đến 04 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: + 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR, màu vàng, dung lượng 64GB, đã qua sử dụng. Hiện đã trả lại cho chủ sở hữu chị

Nguyễn Thanh Trà quản lý và sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen bạc, gắn BKS: 20E1- 012.14, đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm loại mũ thời trang nửa đầu, màu tím, trên mũ có logo và chữ “HELLO KITTY”, đã qua sử dụng. Hiện đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn Minh quản lý và sử dụng.

+ 01 USB nhãn hiệu Kingston, dung lượng 2GB, đã qua sử dụng. Chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

- Phần dân sự: Chị Nguyễn Thanh Trà đã nhận lại sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

- Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận và thừa nhận việc truy tố là đúng tội, không oan, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đức H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận: Do cần tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân Nguyễn Đức H lợi dụng lúc đêm khuya, khu vực vắng vẻ ít người qua lại, đã thực hiện hành vi đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc làm cho chị Nguyễn Thanh Trà lâm vào tình trạng không thể chống cự được để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR, màu vàng, dung lượng 64GB, đã qua sử dụng của chị Nguyễn Thanh Trà. Hiện tài sản đã được thu hồi và trả lại cho chị Nguyễn Thanh Trà quản lý và sử dụng. Nguyễn Đức H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo ý thức rõ hành vi của mình xâm phạm trực tiếp đến tài sản, thậm chí còn xâm phạm sức khỏe của người khác nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc để cướp

tài sản của bị hại, do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

[3]. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố các bị cáo về tội danh và hình phạt viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 168 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm”.

Xét hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, quyền bất khả xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của con người, gây dư luận xấu, làm mất trật tự trị an tại địa phương nên hành vi này phải xét xử bằng pháp luật hình sự và có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng do không có nghề nghiệp, lười lao động, do nợ nần không có tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân nên đã thực hiện hành vi cướp tài sản. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, cần có mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo, buộc cách ly xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục các bị cáo thành người lương thiện. Mức hình phạt vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp và cần được chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền do hành vi chiếm đoạt tài sản để sử dụng cho bản thân, tuy nhiên hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập gì, không có tài sản gì riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Hiện chiếc điện thoại di động đã được thu hồi và trả lại cho bị hại quản lý sử dụng. Bị hại không có yêu cầu gì, nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: + 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR, màu vàng, dung lượng 64GB, đã qua sử dụng. Hiện đã trả lại cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thanh Trà quản lý và sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen bạc, gắn BKS: 20E1- 012.14, đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm loại mũ

thời trang nửa đầu, màu tím, trên mũ có logo và chữ “HELLO KITTY”, đã qua sử dụng. Hiện đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn Minh quản lý và sử dụng.

+ 01 USB nhãn hiệu Kingston, dung lượng 2GB, đã qua sử dụng. Lưu theo hồ sơ vụ án.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[10]. Các vấn đề khác: Đối với ông Nguyễn Văn Minh là người cho Nguyễn Đức H mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen bạc, gắn BKS: 20E1- 012.14 đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định ông Minh không biết việc H sử dụng xe mô tô trên để thực hiện hành vi cướp tài sản, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không xử lý là có căn cứ.

- Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự ra quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 168; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Cướp tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H **03(ba)** năm **06(sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:

- VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:

- VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Anh Thư

**TAND TP. THÁI NGUYÊN
NAM**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

TỈNH THÁI NGUYÊN

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

*Thái Nguyên, ngày 06 tháng 03 năm
2019*

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi..... giờ.....ngày 06 tháng 03 năm 2019

Tại: Phòng nghị án – Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Thư

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quảng Thái

2. Ông Lê Văn Ninh

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2019/TLST - HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn Linh, sinh năm 1988;

Tên gọi khác: Không

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 18, phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên

2. Bùi Văn Cường, sinh năm 1988

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 14, phường Đồng Quang, TP Thái Nguyên

Căn cứ các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Bị cáo Lê Văn Linh và bị cáo Bùi Văn Cường phạm tội “ Cướp giật tài sản”.

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt :

- **Căn cứ vào:** điểm d, khoản 2 Điều 171 ; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS. Xử phạt: Lê Văn Ninh : **05** (Năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2018.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS năm 2015 Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- **Căn cứ vào:** điểm d, i, khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt: Bùi Văn Cường: **05**(năm) năm **06**(sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2018.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS năm 2015 Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình sự bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Về các vấn đề khác:

* Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

* **Án phí:** Căn cứ Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án: Buộc bị cáo Lê văn Linh phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), buộc bị cáo Bùi Văn Cường phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ..... phút, ngày 06 tháng 03 năm 2019

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Anh Thư

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Anh Thư

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Anh Thư